ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1740 /QĐ-UBND	*Bắc Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1).

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình; Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Di sản văn hóa.

Căn cứ Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1732/QĐ-TTg ngày 06/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt những địa điểm khởi nghĩa Yên thế tại tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1);

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 1012/HĐXD-QLDA của Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng ngày 24/10/2016;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 57/TTr-SVHTTDL ngày 06/10/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 137/TTr-SKHĐT ngày 28/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1), với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt những địa điểm khởi nghĩa Yên thế tại tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1).

2. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

3. Mục tiêu đầu tư: Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt những địa điểm khởi nghĩa Yên thế tại tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1) nhằm mục tiêu kết nối các điểm di tích về cuộc khởi nghĩa Yên Thế với các di tích, di sản khác trong vùng, thuận lợi cho việc tổ chức các lễ hội truyền thống, đưa lễ hội Phồn Xương - Yên Thế xứng với danh hiệu di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia, đồng thời góp phần tri ân, tôn vinh người anh hùng dân tộc Hoàng Hoa Thám, cùng các tướng lĩnh và nhân dân Bắc Giang đã cương quyết đứng lên chống lại kẻ thù xâm lược, từng bước thực hiện và cụ thể hóa quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt những địa điểm khởi nghĩa Yên Thế tại tỉnh Bắc Giang được phê duyệt tại Quyết định số 1537/QĐ-TTg ngày 29/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Nội dung, quy mô đầu tư xây dựng

a. Các hạng mục thuộc quần thể di tích lịch sử văn hóa đồn Phồn Xương và Đền Thề:

- Phục dựng đình 3 tầng mái ở phía trước khu vực đền Thề;

- Xây mới khu đền thờ Hoàng Hoa Thám, Bà Ba Cẩn và nghĩa quân Yên Thế ở phía sau khu vực đền Thề và đồn Phồn Xương;

- Xây mới Nghi môn dẫn vào khu đền thờ Hoàng Hoa Thám, bà Ba Cẩn và các nghĩa quân Yên Thế;

- Xây dựng cổng chính dẫn vào khu đền Thề; phục hồi một đoạn tường thành (chiều dài 340m), cổng vào phía Đông và phía Nam đồn Phồn Xương; đào 1 đoạn hào bao quanh đồn Phồn Xương tương ứng với đoạn tường thành phục hồi

- Phục dựng một dãy nhà ở tiêu biểu của Nghĩa quân bên trong đồn Phồn Xương diện tích 70m^2.

- Xây dựng khu nhà vệ sinh công cộng, lát sân khu vực đền thờ, xây bậc lát đá xanh tự nhiên khu vực bậc lên đền thờ, diện tích 44m^2.

b. Khu lưu niệm danh nhân Hoàng Hoa Thám:

- Tu bổ chùa Trũng trên cơ sở kiến trúc gốc hiện có; xây dựng cổng tứ trụ dẫn vào khu di tích; xây dựng đường bê tông nối từ đường làng vào khu di tích, chiều dài 95m; lát sân đình và xây dựng đoạn sân đường nối từ đình Trũng sang chùa Trũng.

c. Khu di tích đình Nội: Tu bổ Đại đình và Hậu cung đình Nội trên cơ sở kiến trúc gốc hiện có.

d. Cụm di tích chùa Kem: Xây dựng cổng Tam quan và đoạn đường bê tông nối từ cổng Tam quan đến sân chùa; nâng cấp sân, đường nội bộ trong khu di tích.

e. Khu di tích đình Đông: Tu bổ, tôn tạo, phục hồi Đại đình (tiền tế) và Hậu cung.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần bảo tồn di sản văn hóa kiến trúc Việt.

6. Chủ nhiệm lập dự án: KTS. Trần Giang Nam.

7. Địa điểm xây dựng: Tại thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế; xã Ngọc Châu, xã Việt Lập, huyện Tân Yên; xã Nham Sơn, huyện Yên Dũng và thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

8. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm A, Công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 02 bước (thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công)

11. Phương án xây dựng:

11.1. Tu bổ, phục hồi, tôn tạo Quần thể di tích đồn Phồn Xương và đền Thề:

a) Phục dựng Đình 3 tầng mái:

- Đình 3 tầng mái gồm đình và hai sân tả hữu, bao quanh là hệ thống tứ trụ bốn góc xây gạch kết hợp với cổng và tường rào. Đình có diện tích khoảng 600m^2, hình thức kiến trúc chồng diêm 3 tầng 12 mái đao. Mặt bằng nhà hình chữ Nhất gồm 3 gian 2 chái, có 6 hàng chân cột bằng gỗ lim. Hệ vì kiểu thượng chồng rường - cốn mê, hạ con chồng - xà nách, bẩy được đục chạm hoa văn. Mái lợp ngói mũi hài phục chế cỡ trung, dưới lợp ngói lót. Hệ thống các bờ chảy, bờ dải, bờ guột, bờ nóc mái và kìm nóc, lưỡng long chầu mặt nhật, các con giống lộ thiên... được đắp trát bằng vữa truyền thống vôi, mật mía, giấy bản kiểu cổ truyền. Gia công mới hệ thống cửa bức bàn kiểu thượng song hạ bản hoặc ván bưng, vách nhà kiểu đố lụa. Hệ chân tảng, đá bo thềm, bậc tam cấp sử dụng đá xanh nguyên khối. Nền nhà lát gạch bát phục chế, mạch chữ công. Tường rào xung quanh trang trí gạch hoa chanh gồm màu xanh.

- Móng công trình đặt trên nền đất đầm chặt (K > 0,9); đổ bê tông lót M100#; tường móng xây bằng gạch không nung; giằng móng tường, đế chân cột bằng BTCT M200#. Hệ thống tứ trụ bốn góc, cổng vòm và tường rào xây bằng gạch chỉ đặc, vữa xi măng M50#; trát bên ngoài bằng vữa xi măng M75# dày 15mm, hoàn thiện quét 3 nước màu ghi.

- Điện được đấu nối từ nguồn điện sẵn có tại di tích vào tủ điện bên trong nhà. Dây điện trong nhà được đi chìm trong tường và trong các ống gel màu nâu đỏ trùng với màu gỗ. Chiếu sáng sử dụng các loại đèn tuýp, đèn thờ, đèn lồng phục chế.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong nhà sử dụng các bình bọt cứu hỏa. Các cấu kiện gỗ của toàn bộ công trình, nền nhà trong ngoài được xử lý chống mối.

b) Xây dựng mới khu Đền thờ Hoàng Hoa Thám, bà Ba Cẩn và các Nghĩa quân Yên Thế:

- Đền thờ có diện tích khoảng 450m^2, bố cục mặt bằng kiểu chữ Tam, gồm: Tiền bái, Đại bái và Hậu cung, hình thức kiến trúc kiểu tàu đao 4 mái. Hệ vì gồm 4 hàng chân cột, kiểu thượng chồng rường - giá chiêng, hạ kẻ bẩy bằng gỗ lim. Gia công mới hệ thống cửa bức bàn kiểu thượng song hạ bản và cửa bức bàn kiểu ván bưng kết hợp vách đố lụa. Mái lợp ngói mũi hài phục chế, dưới lợp ngói lót. Hệ thống các bờ chảy, bờ guột, bờ nóc mái và kìm nóc, lưỡng long chầu mặt nhật, hổ phù đội mặt nhật, các con giống lộ thiên... được đắp trát bằng vữa truyền thống vôi, mật mía, giấy bản kiểu cổ truyền. Hệ thống chân tảng, bo thềm, bậc tam cấp được chế tác bằng đá xanh nguyên khối. Nền nhà lát gạch bát phục chế, mạch chữ công.

- Xây tường móng bằng gạch không nung, bê tông lót móng M100#; giằng móng bằng BTCT M200#. Xây các đế móng cột bằng gạch không nung, gia cố hệ móng chân tảng bằng BTCT M200#. Cột trụ, tường bao xung quanh xây bằng gạch chỉ vữa xi măng M75#, bên trong và ngoài tường trát vữa xi măng M75# dày 15mm, hoàn thiện quét 3 nước màu ghi.

- Điện được đấu nối từ nguồn điện sẵn có tại di tích vào tủ điện bên trong nhà. Dây điện trong nhà được đi chìm trong tường và trong các ống gel màu nâu đỏ trùng với màu gỗ. Chiếu sáng sử dụng các loại đèn tuýp, đèn thờ, đèn lồng phục chế.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong nhà sử dụng các bình bọt cứu hỏa. Các cấu kiện gỗ của toàn bộ công trình, nền nhà trong ngoài được xử lý chống mối.

c) Xây dựng mới Nghi môn dẫn vào khu đền thờ Hoàng Hoa Thám, bà Ba Cẩn và các nghĩa quân Yên Thế:

- Nghi môn kiểu tứ trụ có mái phỏng theo thức kiến trúc cổng đình, đền truyền thống. Toàn bộ cổng gồm 4 cột đồng trục có mái, hệ dầm xà bằng BTCT. Mái đổ bản bê tông cốt thép tạo dốc, trên dán ngói mũi hài cỡ nhỏ; trang trí triện tàu, đao mái. Trên đỉnh cột trụ lớn trang trí tứ phượng, lồng đèn 4 mặt cột trụ lớn đắp trang trí tứ linh; trên đỉnh cột trụ nhỏ trang trí nghê chầu, lồng đèn 4 mặt cột trụ nhỏ đắp chữ Thọ cách điệu.

- Móng cột trụ bằng BTCT M200# đổ tại chỗ. Thân trụ lõi bằng BTCT, bên ngoài xây gạch trát vữa xi măng M75#, đắp phào chỉ; đế trụ đắp trang trí kiểu trái giành.

d) Xây dựng mới Cổng chính đi vào khu vực đền Thề:

- Cổng chính đi vào khu vực đền Thề, kiểu cổng Tứ trụ phỏng theo hình thức kiến trúc cổng đình đền truyền thống Việt Nam. Trên đỉnh cột trụ lớn đắp tứ phượng, lồng đèn cột trụ lớn trang trí tứ linh. Trên đỉnh cột trụ nhỏ đắp nghê chầu, lồng đèn 4 mặt trang trí chữ thọ cách điệu.

- Móng trụ bằng BTCT M200# đổ tại chỗ; Thân trụ lõi BTCT, bên ngoài xây gạch trát vữa, đắp phào chỉ; đế trụ đắp trang trí kiểu trái giành.

c. Các hạng mục trong đồn Phồn Xương:

- Phục hồi cổng và một đoạn tường thành đồn Phồn Xương:

+ Phục hồi một đoạn tường thành phía Đông đồn Phồn Xương (gồm cả cổng chính) và đoạn tường thành phía Nam (gồm 2 lớp tường thành). Tường thành được phục hồi rộng khoảng từ 2,4m đến 3m, cao 3m, chiều dài khoảng 340m; Pháo đài rộng 0,8m đến 1m bằng đất trình tường, dựng theo phương pháp trình tường thủ công bằng các loại vật liệu truyền thống và các vật liệu mới bền vững phù hợp.

+ Đào một đoạn hào bao quanh đồn Phồn Xương sâu từ 1m đến 1,2m (đào hào, lỗ châu mai; đắp một số đoạn bờ hào giả định là nơi nghĩa quân Yên Thế tác chiến,...) tương ứng với đoạn tường thành phục hồi.

- Phục dựng một dãy nhà ở của Nghĩa quân Yên Thế:

+ Phục dựng một dãy nhà ở tiêu biểu của Nghĩa quân Yên Thế bên trong đồn Phồn Xương (diện tích khoảng 70m^2). Mặt bằng nhà hình chữ Nhất, kích thước 15,3mx4,5m, cao 4,4m (tính từ nền sân đến nóc mái). Nhà gồm 7 gian, có 2 hàng chân cột phỏng theo hình thức kiến trúc nhà tranh vách nứa truyền thống; mái lợp tranh lá mía.

+ Hệ kết cấu khung cột toàn nhà bằng gỗ loại II; đòn tay, mè mái, rui mái được làm bằng tre; Cửa ra vào làm bằng tranh tre, phên vách nứa. Chân tảng cột làm bằng đá xanh xám. Nền nhà bằng đất nện đầm chặt và được xử lý rải thuốc chống mối.

+ Móng nhà xây bằng gạch không nung vữa xi măng M50#, lót đáy móng đổ bê tông M100#; tường xây móng sử dụng gạch đặc vữa xi măng M50#; giằng móng bằng BTCT M200#.

+ Thiết kế bao gồm hệ thống cấp điện, phòng chống cháy cho công trình. Tất cả các cấu kiện gỗ, tre nứa lá được phun tẩm hóa chất chống mối mọt.

- Xây mới nhà vệ sinh công cộng: Nhà vệ sinh công cộng được xây mới phía sau đồn Phồn Xương có diện tích khoảng 44m^2, hình thức kiến trúc kiểu tường thu hồi bít đốc, gồm 2 khu vệ sinh nam nữ riêng biệt. Móng tường xây gạch không nung; tường bao xây gạch chỉ đặc trát tường bằng vữa xi măng M75#; tường ngoài nhà sơn màu vàng, tường trong nhà ốp gạch men kính cao sát trần. Mái đổ BTCT M200# tạo dáng dốc, trên mái dán ngói mũi hài, dưới lắp trần nhựa bằng khung xương thép. Nền lát gạch chống trơn, cửa đi bằng khung nhôm kính mờ.

g) Nâng cấp, tôn tạo sân đường:

- Làm đoạn đường bậc thang từ bờ hồ dẫn lên đền thờ Hoàng Hoa Thám, bà Ba Cẩn và nghĩa quân Yên Thế (bậc lát đá xanh tự nhiên, băm nhám bề mặt).

- Sân khu vực đền thờ Hoàng Hoa Thám, bà Ba Cẩn và các nghĩa quân Yên Thế, nằm trên sườn đồi, được lát gạch bát phục chế, mạch chữ công.

11.2. Tu bổ, tôn tạo khu lưu niệm danh nhân Hoàng Hoa Thám:

a. Tu bổ chùa Trũng:

- Chùa Trũng được thiết kế tu bổ trên cơ sở kiến trúc gốc hiện còn. Chùa có mặt bằng kiến trúc chữ Đinh, gồm Tiền đường 3 gian 2 chái, hình thức kiến trúc kiểu tàu đao 4 mái kết hợp trụ biểu và Thượng điện 1 gian tường thu hồi bít đốc. Hệ vì gồm 4 hàng cột kiểu thượng chồng rường - giá chiêng, hạ kẻ bẩy bằng gỗ lim. Mái lợp ngói mũi hài phục chế, dưới lợp ngói lót. Hệ thống các bờ chảy, bờ guột, bờ nóc mái và kìm nóc, bánh xe luân hồi, các con giống lộ thiên,... được đắp trát bằng vữa truyền thống vôi, mật mía, giấy bản kiểu cổ truyền. Làm mới hệ thống cửa bức bàn kiểu thượng song hạ bản, cửa bức bàn kiểu ván bưng kết hợp vách đố lụa. Hệ thống chân tảng, bậc nền, thềm mây được chế tác bằng đá xanh nguyên khối. Nền nhà lát gạch bát phục chế, mạch lát chữ công.

- Xây tường móng, móng trụ bằng gạch không nung vữa xi măng M50#; kê kích, gia cố hệ chân tảng bằng BTCT M200#. Trụ biểu, tường bao xung quanh xây bằng gạch chỉ vữa xi măng M50#, bên trong bên ngoài tường trát vữa xi măng M75# dày 15mm, hoàn thiện quét 3 nước màu ghi nhạt.

+ Điện được đấu nối từ nguồn điện sẵn có tại di tích vào tủ điện bên trong nhà. Dây điện trong nhà được đi chìm trong tường và trong các ống gel màu nâu đỏ trùng với màu gỗ. Chiếu sáng sử dụng các loại đèn tuýp, đèn thờ, đèn lồng phục chế.

+ Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong nhà sử dụng các bình bọt cứu hỏa. Các cấu kiện gỗ của toàn bộ công trình, nền nhà trong ngoài được xử lý chống mối.

b. Xây dựng cổng Tứ trụ dẫn vào khu di tích:

- Cổng tứ trụ bằng BTCT, phỏng theo hình thức kiến trúc cổng tứ trụ của đình đền truyền thống kết hợp với hàng rào. Trên đỉnh cột trụ lớn đắp tứ phượng, lồng đèn 4 mặt trang trí tứ linh. Trên đỉnh cột trụ nhỏ đắp nghê chầu, lồng đèn 4 mặt trang trí chữ Thọ cách điệu. Mặt ngoài cột trụ lớn và cột trụ nhỏ đắp nổi câu đối.

- Móng trụ bằng BTCT M200# đổ tại chỗ, thân trụ lõi BTCT bên ngoài trát vữa, đắp phào chỉ; đế trụ đắp trang trí kiểu trái giành. Móng tường xây gạch không nung.

c. Xây dựng nâng cấp, tôn tạo sân đường:

- Làm đoạn đường bê tông nối từ đường làng vào khu di tích; đường dài khoảng 95m, rộng 5m. Lát trục đường vào di tích bằng đá xanh xám.

- Lát sân nối từ đình Trũng sang chùa Trũng bằng gạch bát phục chế theo kiểu cổ, mạch chữ công.

11.3. Tu bổ khu di tích đình Nội:

- Đình Nội được hạ giải, tu bổ trên cơ sở kiến trúc gốc hiện còn, có bố cục kiến trúc hình chữ Đinh, gồm toà Đại đình 5 gian 2 chái kiểu tàu đao 4 mái và Hậu cung 1 gian kiểu tường thu hồi bít đốc (diện tích khoảng 350m^2). Hệ thống

bờ nóc mái, đao mái, bờ chảy, bờ dải và các chi tiết hoa văn trang trí (kìm nóc, lưỡng long chầu nhật, các con giống lộ thiên,...) được đắp trát bằng vữa truyền thống vôi cát, mật mía, giấy bản kiểu cổ truyền. Hệ thống chân tảng, đá bó nền, bậc thềm được chế tác bằng đá xanh nguyên khối. Nền nhà, nền sân lát gạch bát phục chế, mạch chữ công. Nối chân, đóng cốt các cột còn tốt, thay mới các cột bị hư hỏng nặng, cong vẹo, mối mọt, kích thước không đảm bảo. Làm mới bổ sung hệ thống cửa bức bàn kiểu thượng song hạ bản và cửa bức bản kiểu ván bưng hoặc vách đố lụa. Thay mới một phần hệ thống xà, xà thế hoành, hoành, tàu mái, lá mái,...Mái lợp ngói mũi hài phục chế, dưới lợp ngói lót.

- Xây tường móng bằng gạch không nung, giằng móng bằng BTCT M200#. Xây các đế móng bằng gạch không nung, kê kích gia cố hệ móng chân tảng bằng BTCT. Trụ gạch, tường bao xây bằng gạch chỉ vữa xi măng M50#, bên trong ngoài trát tường bằng vữa xi măng M75#, hoàn thiện quét 1 nước vôi trắng và 2 nước màu ghi.

- Điện được đấu nối từ nguồn điện sẵn có tại di tích vào tủ điện bên trong nhà. Dây điện trong nhà được đi chìm trong tường và trong các ống gel màu nâu đỏ trùng với màu gỗ. Chiếu sáng sử dụng các loại đèn tuýp, đèn thờ, đèn lồng phục chế.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong nhà sử dụng các bình bọt cứu hỏa. Các cấu kiện gỗ của toàn bộ công trình, nền nhà trong ngoài được xử lý chống mối.

11.4. Tu bổ, tôn tạo Cụm di tích chùa Kem:

a. Xây dựng mới Tam quan dẫn vào khu di tích:

- Tam quan dẫn vào khu di tích được xây mới bằng gạch kết hợp BTCT, phỏng theo hình thức kiến trúc của tam quan đền chùa truyền thống Việt Nam. Tam quan gồm 2 cổng phụ và 1 cổng chính. Cổng chính xây theo kiểu 2 tầng mái bằng gạch chỉ đặc vữa XM M75#; đổ sàn mái bằng BTCT M200# tạo dốc, trên mái dán ngói mũi hài cỡ nhỏ. Bờ nóc trang trí kìm nóc, mặt nhật; đao mái trang trí mây. Trên đỉnh hai trụ lớn trang trí tứ phượng, lồng đèn cột trụ lớn đắp tứ linh, đế trụ đắp trang trí kiểu trái giành; ở giữa cổng chính trang trí cuốn thư. Tường hai bên cổng chính đắp hình thanh long - bạch hổ, hai bên cổng chính đắp tượng võ sĩ đứng chầu bằng vữa xi măng. Nền cổng lát gạch bát phục chế theo kiểu cổ, mạch chữ công. Hai cổng phụ có hình thức kiến trúc 2 tầng mái, kiểu tàu đao 4 mái kết hợp tường cánh, bờ nóc trang trí kìm nóc, đao mái trang trí vân mây; mái dán ngói mũi hài cỡ nhỏ. Trên đỉnh hai trụ nhỏ trang trí nghê chầu, lồng đèn cột trụ nhỏ đắp tứ linh, đế trụ đắp trang trí kiểu trái giành. Tường hai bên cổng phụ gắn ô cửa chữ Thọ đúc bằng xi măng. Hệ thống cửa đi cổng chính và cổng phụ được gia công bằng gỗ lim kiểu thượng song hạ bản. Hệ thống bờ mái, bờ nóc và các chi tiết trang trí được đắp trát bằng vữa truyền thống vôi, mật mía, giấy bản kiểu cổ truyền.

- Móng Tam quan dùng các móng trụ BTCT M200#, dầm móng kích thước 300x500mm.

b. Nâng cấp, tôn tạo sân đường khu di tích:

- Làm đoạn đường bê tông nối từ đường hiện có vào cổng Tam quan di tích chùa Kem; đường dài 30m, rộng 4m, dày 15cm (diện tích đường bê tông khoảng 120m^2).

- Sân, đường nội bộ nối từ cổng Tam quan vào Tam Bảo lát đá xanh xám đục rỗ bề mặt; bo đường bằng đá xanh diện tích khoảng 480m^2. Tổng diện tích sân, đường được nâng cấp tôn tạo tại khu di tích chùa Kem khoảng 600m^2.

11.5. Tu bổ khu di tích đình Đông:

- Đình Đông được hạ giải, tu bổ trên cơ sở kiến trúc gốc hiện có, mặt bằng kiến trúc theo kiểu chữ Đinh; tu bổ Tiền tế có quy mô 3 gian 2 chái thành 5 gian 2 chái, hình thức kiến trúc kiểu tàu đao 4 mái; hậu cung 2 gian, kiến trúc tường thu hồi bít đốc theo tư liệu lịch sử để lại (diện tích khoảng 215m^2). Nối chân, đóng cốt các cột còn tốt, thay mới các cột bị hư hỏng nặng, cong vẹo, mối mọt, tiêu tâm, kích thước không đảm bảo. Làm mới bổ sung hệ thống cửa bức bàn kiểu thượng song hạ bản và cửa bức bàn kiểu ván bưng kết hợp vách đố lụa bằng gỗ lim. Thay mới một phần hệ thống xà, hoành, tàu mái, lá mái. Mái lợp ngói mũi hài phục chế, dưới lợp ngói lót. Hệ thống bờ nóc mái, đao mái, bờ chảy, bờ dải và các chi tiết hoa văn trang trí như kìm nóc, lưỡng long chầu nhật, các con giống lộ thiên,... được đắp trát bằng vữa truyền thống vôi cát, mật mía, giấy bản kiểu cổ truyền. Hệ chân tảng, đá bó thềm, bậc tam cấp sử dụng đá xanh nguyên khối. Nền nhà, nền sân lát gạch bát phục chế mạch chữ công.

- Xây tường móng bằng gạch không nung, giằng móng bằng BTCT. Xây các đế móng bằng gạch không nung, kê kích gia cố hệ móng chân tảng bằng BTCT M200#. Trụ gạch tường bao xây bằng gạch chỉ, bên trong bên ngoài trát tường bằng vữa xi măng, quét 1 nước vôi trắng và 2 nước màu ghi.

- Điện được đấu nối từ nguồn điện sẵn có tại di tích vào tủ điện bên trong nhà. Dây điện trong nhà được đi chìm trong tường và trong các ống gel màu nâu đỏ trùng với màu gỗ. Chiếu sáng sử dụng các loại đèn tuýp, đèn thờ, đèn lồng phục chế.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong nhà sử dụng các bình bọt cứu hỏa. Các cấu kiện gỗ của toàn bộ công trình, nền nhà trong ngoài được xử lý chống mối.

12. Phương án GPMB, tái định cư: Kinh phí đền bù Bồi thường GPMB khoảng 5.100.000.000 đồng; tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

13. Tổng mức đầu tư : 98.353.000.000 đồng

(Chín tám tỷ ba trăm năm ba triệu đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	71.730.000.000 đồng
- Chi phí đền bù giải phòng mặt bằng	:	5.100.000.000 đồng
- Chi phí QLDA	:	1.283.967.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	6.887.111.000 đồng
- Chi phí khác	:	4.874.345.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	8.477.577.000 đồng

14. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương (Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa) và vốn ngân sách địa phương, trong đó:

- Giai đoạn 2017-2020: Vốn ngân sách Trung ương (Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa) hỗ trợ không quá 80.000 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương (dự kiến): 10.700 triệu đồng.

- Giai đoạn sau 2020: Tập trung đầu tư bằng ngân sách địa phương; ngân sách trung ương sẽ bố trí căn cứ vào nội dung đầu tư, tiến độ thực hiện và khả năng cân đối của ngân sách Trung ương hàng năm để hoàn thành dự án, đảm bảo mục tiêu, hiệu quả đầu tư.

15. Hình thức quản lý dự án: Giao Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh quản lý dự án.

16.Thời gian thực hiện dự án: 2017-2021.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Yên Thế, Tân Yên; Yên Dũng, Việt Yên và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Xây dựng;
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng ĐTTĐ&GSĐT- Sở Kế hoạch và Đầu tư (Lưu HSDA);
- VP UBND tỉnh:
  + LĐVP, TH, VX- KG;
  + Lưu: VT, XD.Linh.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Linh